

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH T

Bản án số: 83/2023-HSST
Ngày: 17-8-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N - TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Mai Đình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Thanh Hải

Ông: Bùi Quốc Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông: Phạm Viết Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N - T.

Đại diện VKSND Thị xã N tham gia phiên tòa:

Ông: Nguyễn Khắc Duyệt - chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 17/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã N, tỉnh T xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 31/ 7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HS ngày 02/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Văn T - sinh năm 1997; tại xã Tân Trường, thị xã N, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn 8, xã Tân Trường, thị xã N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Phạm Văn Tính và bà: Hoàng Thị Phương; Vợ: Đậu Thị Thương; Có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Th – Sinh năm 1970, tại phường Mai Lâm, thị xã N, tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ dân phố Hải Lâm, phường Mai Lâm, thị xã N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Tiến Nam (Đã chết) và bà: Trịnh Thị Nguyệt; Vợ: Lê Thị Cúc, có 01 con, sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Phạm Công Tn – Sinh năm 1972; tại xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Đồng Tháp, xã Vĩnh Thành, huyện

Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 10/10; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Trọng Huông và bà: Nguyễn Thị Bảy (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Châu, Có 02 con; con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1993. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, thực hiện kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động buôn bán, vận chuyển, nuôi, nhốt trái phép động vật hoang dã trên địa bàn thị xã N năm 2022, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, chức vụ đã tiến hành kiểm tra, phát hiện tại sân nhà Phạm Văn T ở thôn 8, xã Tân Trường, thị xã N, tỉnh T đang nuôi, nhốt 01 cá thể động vật hoang dã màu lông hung nâu, xen kẽ lông trắng bạc có khối lượng khoảng 0,2 kg trong lồng kim loại. Quá trình làm việc với lực lượng Công an, T khai nhận cá thể động vật hoang dã mà T đang nuôi, nhốt trong sân của gia đình là loài Cu li. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ tang vật theo quy định.

Tại Kết luận giám định động vật số 580/STTNSV của Viện sinh Th và tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm khoa học Công nghệ Việt Nam kết luận (BL110):

“1. 01 (một) cá thể động vật là loài Cu li nhỏ có tên khoa học là Nycticebus pygmaeus.

2. Loài Cu li nhỏ có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Cu li nhỏ có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.”

Về nguồn gốc cá thể Cu li, quá trình điều tra, T khai cá thể Cu li này là T xin của Phạm Công Tn là bảo vệ của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương khoảng 10 ngày trước đem về nuôi nhốt với mục đích để làm cảnh.

Xác minh theo lời khai của Phạm Văn T, xác định: Vào sáng ngày 25/4/2022, Nguyễn Ngọc Th là nhân viên bảo vệ của Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ T đang làm việc tại Nhà máy xi măng Đại Dương, trong quá trình đi tuần tra tại khu vực đường vào nhà điều hành trung tâm của nhà máy xi măng Đại Dương, Th đã phát hiện 01 cá thể động vật có lông màu hung nâu, xen kẽ màu trắng bạc bám trên hàng rào lưới B40, thấy vậy Th đã bắt cá thể động vật này đem về cổng chính của công trường thả xuống sân. Ban đầu Th không biết cá thể động vật này là loại gì nhưng sau đó có một số công nhân làm cùng công trường nói thì Th mới biết cá thể động vật này là loài Cu li. Sau đó, Th gặp Phạm Công Tn, cũng là nhân

viên bảo vệ làm cùng Th ở Công ty cổ phần xi măng Đại Dương, Th nói với Tn: “Tôi có bắt được con Cu li, anh có nuôi thì tôi cho anh về nuôi”. Tn đồng ý và đem cá thể Cu li về phòng bảo vệ của mình nuôi nhốt trong 01 chiếc hộp gỗ hình hộp chữ nhật ở bãi phế thải của công trường. Đến ngày 26/4/2022, sau khi nuôi, nhốt cá thể Cu li qua một đêm, Tn thấy cá thể Cu li có mùi hôi khó chịu nên khi T xin về nuôi thì Tn đồng ý, sau đó T đã mang cá thể Cu li về nuôi, nhốt tại nhà cho đến khi bị phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, tài sản sau:

- + 01 cá thể động vật là loài Cu li nhỏ, có tên khoa học là *Nycticebus pygmaeus*;
- + 01 chiếc lồng kim loại màu trắng dạng hình hộp chữ nhật kích thước (122x53x50)cm, trên lồng có gắn một số tấm gỗ hình chữ nhật (là công cụ Phạm Văn T sử dụng để nuôi nhốt cá thể Cu li trên).
- + 01 chậu bê tông dạng chậu cảnh có kích thước (73x46x29)cm được cố định với lồng kim loại nêu trên bằng sợi dây xích.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52s 5G, số Seri R5CT11G9C7D, số imei 1: 350346451708013, imei 2: 350895261708019 kèm 02 sim có ghi số 89840200011230955922 và 8984048000383702887.

Quá trình điều tra, sau khi tiến hành giám định động vật, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao cá thể Cu li nêu trên cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội cứu hộ và trả về tự nhiên.

Các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định

Tại Bản cáo trạng số: 90/CT-VKSND ngày 28/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã N, tỉnh T truy tố Phạm Văn T, Nguyễn Ngọc Th và Phạm Công Tn về tội “vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

**Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự để nghị xử phạt:*

- Nguyễn Ngọc Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng
- Phạm Công Tn từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng
- Phạm Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng

*** Về xử lý vật chứng:** *Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị:* Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc lồng kim loại màu trắng dạng hình hộp chữ nhật kích thước (122x53x50)cm, trên lồng có gắn một số tấm gỗ hình chữ nhật; 01 chậu

bê tông dạng chậu cảnh có kích thước (73x46x29)cm được cố định với lồng kim loại nêu trên bằng sợi dây xích là công cụ phương tiện Phạm Văn T sử dụng để nuôi nhốt cá thể Cu li.

Trả lại cho Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52s 5G, số Seri R5CT11G9C7D, số imei 1: 350346451708013, imei 2: 350895261708019 kèm 02 sim có ghi số 89840200011230955922 và 8984048000383702887.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn được xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thị xã N, Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an thị xã N, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, Kiểm sát viên VKSND thị xã N trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào sáng ngày 25/4/2022, Nguyễn Ngọc Th là nhân viên bảo vệ tại Nhà máy xi măng Đại Dương ở thôn 13, xã Tân Trường, thị xã N, tỉnh T, trong quá trình làm nhiệm vụ đã bắt được 01 cá thể Culi nhỏ có tên khoa học là *Nycticebus pygmaeus* cá (thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ) ở hàng rào lưới B40 của Công ty đem về cho Phạm Công Tn, nhân viên bảo vệ cùng Công ty nuôi, nhốt tại phòng bảo vệ. Đến ngày hôm sau (26/4/2022), Tn cho Phạm Văn T cá thể Cu li này nuôi, nhốt tại nhà, thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, chức vụ Công an thị xã N phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nhân chứng, cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa.

Quyết định truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Ngọc Th, Phạm Công Tn, Phạm Văn T đã có hành vi nuôi nhốt trái phép 1 cá thể cu li, là động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất vụ án:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ quản lý của nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp quý hiếm, xâm phạm nghiêm trọng đến môi trường sinh Th, gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho đời sống xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét vị trí vai trò của các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn không có sự phân công vai trò một cách chặt chẽ, trong đó bị cáo Nguyễn Ngọc Th là người bắt được cá thể Cu li, tuy nhiên sau khi bắt được và biết rõ là cá thể cu li, Th không báo cáo cơ quan chức năng mà tự ý đem cho Phạm Công Tn nuôi nhốt, Tn biết là cá thể culi nhưng vẫn nuôi nhốt, sau đó Tn lại cho Phạm Văn T nuôi nhốt, nên cả 3 bị cáo giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với các bị cáo:

* *Tình tiết tăng nặng*: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng,

* *Tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong quá trình ở tại địa phương các bị cáo đã ủng hộ Quỹ chất độc màu da cam được chính quyền địa phương xác nhận; Phạm Công Tn có bố là người có công với Cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên các bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Giảm cho các bị cáo 1 phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vị trí, vai trò của các bị cáo, HĐXX xét thấy, do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo hưởng án treo, giáo dục cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với cá thể cu li được thu giữ, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao cá thể Cu li nêu trên cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội cứu hộ và trả về tự nhiên.

Đối với 01 chiếc lồng kim loại màu trắng dạng hình hộp chữ nhật kích thước (122x53x50)cm, trên lồng có gắn một số tấm gỗ hình chữ nhật; 01 chậu bê tông dạng chậu cảnh có kích thước (73x46x29)cm được cố định với lồng kim loại nêu trên bằng sợi dây xích là công cụ phương tiện Phạm Văn T sử dụng để nuôi nhốt cá thể Cu li nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52s 5G, số Seri R5CT11G9C7D, số imei 1: 350346451708013, imei 2: 350895261708019 kèm 02 sim có ghi số 89840200011230955922 và 8984048000383702887 thu giữ của Phạm Văn T. Quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa xác định là phương tiện liên lạc của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn được xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Nguyễn Ngọc Th, Phạm Công Tn, Phạm Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”

**Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.*

***Xử phạt:**

- Nguyễn Ngọc Th 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạm Công Tn 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Th cho UBND phường Mai Lâm, thị xã N, tỉnh T; bị cáo Phạm Văn T cho UBND xã Tân Trường, thị xã N, tỉnh T; Bị cáo Phạm Công Tn cho UBND xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về xử lý vật chứng:** *Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:*

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc lồng kim loại màu trắng dạng hình hộp chữ nhật kích thước (122x53x50) cm, trên lồng có gắn một số tấm gỗ hình chữ nhật; 01 chậu bê tông dạng chậu cảnh có kích thước (73x46x29)cm (chậu được được cố định với lồng kim loại nêu trên bằng sợi dây xích) là công cụ phương tiện Phạm Văn T sử dụng để nuôi nhốt cá thể Cu li.

Trả lại cho Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52s5G, số Seri: R5CT11G9C7D, số imei 1: 350346451708013, imei 2: 350895261708019 kèm 02 sim có ghi số 89840200011230955922 và 8984048000383702887 được đựng trong phong bì màu trắng, dán kín niêm phong bởi các chữ ký và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T.

Tang vật trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã N Theo biên bản giao nhận vật chứng số 68 ngày 11/8/2023 và phiếu nhập kho số 68/2023, ngày 11/8/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã N và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc Th, Phạm Công Tn, Phạm Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm,

Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh T;
- Công an thị xã N;
- CQ THAHS TX T;
- CCTHADS TX T;
- Bị cáo;Người TGGT khác;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh T;
- Công an thị xã N;
- CQ THAHS TX T;
- CCTHADS TX T;
- Bị cáo;Người TGGT khác;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

